TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH QUẢNG NGÃI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 72/2018/HS-PT
Ngày: 11-10-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Mười
Các Thẩm phán: Bà Trần Thị Bé
Ông Nguyễn Văn Năm

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Phong là Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Ông Lương Thanh Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 66/2018/TLPT-HS ngày 16 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo Bùi Triệu V do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 10/2018/HS-ST ngày 10 tháng 7 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi.

- Bị cáo có kháng cáo:

Bùi Triệu V, sinh ngày 28 tháng 5 năm 1997 tại Quảng Ngãi.

Nơi cư trú: Đội 5, thôn Đông, xã TS, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi; Nghề nghiệp: Nông; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Bùi Ngọc S và bà Nguyễn Thị T; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không; được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 06 tháng 4 năm 2018, Bùi Triệu V đến nhà ông Lê Văn D ở cùng thôn (cách nhà V khoảng 100 mét) để ăn giỗ. Đến khoảng 11 giờ 30 phút thì V đi về, khi đến đoạn đường bê tông gần nhà ông Lê Văn D, Bùi Triệu V phát hiện xe mô tô BKS 76D1-208.78 của ông Lê S đang dựng bên lề đường và không có người trông coi. Bùi Triệu V quan sát xung quanh không

thấy ai nên nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe mô tô này để dùng làm phương tiện đi lại. Vì không có chìa khóa xe nên V tìm một đoạn dây kẽm, rồi lấy dây kẽm đấu nối vào hai đầu của đoạn mạch nối dây điện ổ khóa, sau đó Bùi Triệu V cho xe nổ máy, điều khiển xe đến vòng xoay phường T, thành phố Q gặp thợ cắt chìa khóa là ông Lê Hữu Th để cắt chìa khóa. Sau khi cắt chìa khóa xong, V đưa cho ông T số tiền 80.000 đồng (Tám mươi nghìn đồng) rồi điều khiển xe vào trung tâm thành phố Q mua một số vật dụng. Sau đó, V điều khiển xe mô tô BKS 76D1-208.78 vừa trộm được đến xã TN, huyện T để thăm người yêu tên là Hồ Thị C. Qua tiếp nhận tin báo của ông Lê S, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sơn Tịnh phối hợp với Công an huyện Tây Trà đến nhà chị Ch mời V về làm việc. Tại Cơ quan Công an huyện Sơn Tịnh, V đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp của mình, đồng thời giao nộp chiếc xe mô tô biển số 76D1-208.78 cho Cơ quan Công an huyện Sơn Tịnh.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 03 ngày 11 tháng 4 năm 2018 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Sơn Tịnh kết luận: Tại thời điểm bị xâm phạm, xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Wave RS, màu đỏ đen, số máy 1139724, số khung 010276, biển số 76D1-208.78 có giá trị thành tiền là 11.693.500 đồng (Mười một triệu sáu trăm chín mươi ba nghìn năm trăm đồng).

Bản án hình sự sơ thẩm số: 10/2018/HS-ST ngày 10/7/2018, Toà án nhân dân huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Bùi Triệu V phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

Áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bùi Triệu V 06 (sáu) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 23/7/2018, bị cáo Bùi Triệu V có đơn kháng cáo với nội dung xin được giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về việc giải quyết vụ án: Sau khi xem xét toàn diện nội dung vụ án, lời trình bày của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm xét thấy: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo 06 (sáu) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật và đã xem xét đầy đủ nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khi quyết định hình phạt cho bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ nào mới nên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét hành vi phạm tội của bị cáo Bùi Triệu V: Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Bùi Triệu V đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm và các tài liệu chứng cứ thu thập tại hồ sơ vụ án. Do đó có đủ cơ sơ xác định: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 06 tháng 4 năm 2018, Bùi Triệu V đi ăn giỗ từ nhà ông Lê Văn D ở cùng thôn về thì phát hiện xe mô tô BKS 76D1-208.78 của ông Lê S đang dựng bên lề đường và không có người trông giữ, nên bị cáo đã lén lút trộm cắp xe mô tô BKS 76D1-208.78 của ông Lê S, trị giá 11.693.500 đồng (Mười một triệu sáu trăm chín mươi ba nghìn năm trăm đồng). Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo của bị cáo Bùi Triệu V, Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của cá nhân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Tuy nhiên, bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi phạm tội, bị cáo đã thể hiện thái độ thành khẩn và ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình; mẹ đẻ bị cáo là đội viên du kích có Giấy chứng nhận người được hưởng chính sách như thương binh và đang gặp khó khăn trong việc đi lại do vết thương tái phát; hoàn cảnh gia đình của bị cáo hiện hết sức khó khăn, cha đẻ bị cáo đã bỏ gia đình đi từ lâu, chị bị cáo đã có gia đình riêng và hiện nay bị cáo là người duy nhất trực tiếp chăm sóc mẹ bị cáo. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên xét thấy chưa cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội. Do vậy, áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, cho bị cáo được hưởng hình phạt tù có điều kiện, giao bị cáo cho chính quyền địa phương phối hợp với gia đình quản lý; cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội; đồng thời, có điều kiện chăm sóc mẹ bị cáo cũng như thể hiện chính sách nhân đạo, khoan hồng của pháp luật.

[3] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát không phù hợp với nhận định trên của Hội đồng xét xử nên không được chấp nhận.

[4] Bị cáo Bùi Triệu V không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b Khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo của bị cáo Bùi Triệu V. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 10/2018/HS-ST ngày 10/7/2018 của Toà án nhân dân huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bùi Triệu V 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Trộm cắp tài sản", thời gian thử thách là 12 (Mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (ngày 11/10/2018).

Giao bị cáo Bùi Triệu V cho Ủy ban nhân dân xã TS, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Bị cáo Bùi Triệu V không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND, TAND huyện Sơn Tịnh;
- Công an huyện Sơn Tịnh;
- THA dân sự huyện Sơn Tịnh;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Mười